

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Mạch Chí T**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: 01 **P**, tổ dân phố **T**, phường **C**, thành phố **C**, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà **Đoàn Thị Bích N**, sinh năm: 1988; nơi cư trú: 01 **P**, tổ dân phố **T**, phường **C**, thành phố **C**, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Mạch Chí T** và bà **Đoàn Thị Bích N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông **Mạch Chí T** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 03 con chung là **Mạch Đoàn Cẩm T1**, sinh ngày 16/4/2011; **Mạch Đoàn Thanh D**, sinh ngày 17/11/2015 và **Mạch Đoàn Khả N1**, sinh ngày 18/01/2019. Ông **Mạch Chí T** không yêu cầu bà **Đoàn Thị Bích N** cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung: Ông **Mạch Chí T** và bà **Đoàn Thị Bích N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Ông **Mạch Chí T** tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự về “Ly hôn” nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004708 ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Hoàn lại cho ông **Mạch Chí T** 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- CC THADS TP. Cam Ranh;
- UBND xã Cam Lập (GCNKH số 07 ngày 07/4/2011);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hiền